TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HSST
Ngày: 09/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán- Chủ tọa piên tòa***:** Bà Mai Thị Lý
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh
2. Bà Lê Thị Trang

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Huệ - Thư ký,TAND H.Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2018/TLST-HS ngày 09/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2018/QĐXX-ST ngày 26/10/2018 đối với bị cáo:

Dương Thanh Th, sinh năm 1983.

NĐKNKTT và chỗ ở: thôn 3, xã Quảng L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Dương Thanh S (tức Dương Văn S - đã chết); vụ bà: Đào Thị V - SN 1952; Vợ: Lê Ánh Ng (đã chết). Có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 23/5/2012, bị TAND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội " Đánh bạc", số tiền đánh bạc 2.600.000đ (ngày 02/4/2013 đã thi hành xong phần dân sự).

Tạm giữ ngày 17/6/2018; tạm giam ngày 20/6/2018.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nh- sau:

Dương Thanh Th và Thiều Hữu L có mối quan hệ là bạn bè quen biết. Khoảng tháng 5/2017, L và người yêu là Đỗ Thị D đến nhà Th để nhờ Th tìm việc làm. Quá trình ở tại nhà Th, Th hứa với L và D sẽ xin việc làm cho L và D; đồng thời nhờ L và D bán hộ ma túy cho Th khi Th đi vắng. Th đưa ma túy cho L và nhờ L nếu có khách hỏi mua thì bán hộ cho Th hoặc Th sẽ cho khách số điện thoại của L để khách liên lạc đến nhà mua bán ma túy với L, sau đó cầm tiền đưa về cho Th.

Th đưa cho L 01 điện thoại di động Iphone màu trắng để L liên lạc mua bán ma túy, đồng thời dặn L số tiền bán ma túy thì lấy ra một ít để chi tiêu ăn uống và chi phí sinh hoạt. Do đó Th không trả công gì cho L và D, nhưng toàn bộ chi phí ăn ở và nạp thẻ điện thoại của L và D, Th chi trả. Ngoài ra, thỉnh thoảng L còn được Th cho sử dụng chung ma túy.

Tối ngày 12/6/2017, Th đưa cho L 01 gói ma túy đá và bảo L chia nhỏ ra để bán cho khách. L sử dụng cân tiểu ly của nhà Th, kéo, gói nilong nhỏ đã cắt sẵn để đóng thành những gói ma túy nhỏ. Khi đóng gói ma túy, L nhờ D dùng bật lửa hơ kín các miệng túi nilong.

Khoảng 11h30" ngày 15/6/2017, Trần Phụ Q, sinh năm 1986 ở thôn 9, xã Q, huyện Q có gọi vào số điện thoại 0988.700.456 của Th để hỏi mua ma túy đá sử dụng. Th nói với Q: "Để tao nhắn số điện thoại này cho mày, mày gọi vào đấy bảo nó cầm lại bán cho". Sau đó Th nhắn tin số điện thoại 0972.314.651 của Thiều Hữu L cho Q. Q gọi điện cho L nói: "Anh Th vừa nói tôi gọi cho anh, bán cho tôi 01 gói ma túy đá 300.000đ". Nghe vậy, L đồng ý và hẹn Q đến bãi tha ma ở thôn 3, xã Q, huyện Q để lấy ma túy. L nói với D: "Có thằng gọi điện đến nói là anh Th cho số và hỏi mua ma túy đá 300.000đ" rồi L rủ D đi bán ma túy cùng. D đồng ý. L vào phòng ngủ của Dương Thanh Th lấy 03 gói ma túy đá Th đưa cho L từ trước bỏ vào túi quần sau đang mặc rồi lấy xe đạp điện của Th chở D đi bán ma túy. L và D đi đến bãi tha ma thuộc thôn 3, xã Q, huyện Q gặp Trần Phụ Q. Thấy L và D, Q hỏi: "Em là người của anh Th phải không", L trả lời: "phải", Q liền đưa cho L 300.000đ , L cầm tiền và lấy 01 gói ma túy đá trong túi quần đưa cho Q thì bị lực lượng Công an huyện Quảng Xương phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật gồm: 01 gói nilong màu trắng viền xanh, bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể có kích thước (1,2x1)cm trên tay Q (nghi là ma túy đá) được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; 300.000đ trong túi quần của L; 02 điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động Nokia của Q, 01 điện thoại di động Iphone của L được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3; 01 chìa khóa trên tay D; 01 xe đạp điện nhãn hiệu 133S màu đỏ đen. Kiểm tra túi quần sau của L, lực lượng chức năng thu giữ 02 gói nilong màu trắng có kích thước (1,2x1)cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể (nghi là ma túy đá) được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2. Sau đó các đối tượng được đưa về Công an huyện Quảng Xương lập biên bản. Trên cơ sở lời khai của Q, L và D, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Dương Thanh Th, nhưng Th đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã đối với Th.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Thanh Th, lực lượng Công an thu giữ tại túi áo mưa bên phải treo ở nhà dưới phía bên trái nhà Th 01 gói nilong màu trắng kích thước (3x2,5)cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng cục (nghi là ma túy đá), tang vật được niêm phong trong phong bì ký hiệu M4; thu trong tủ đựng quần áo 01 cân tiểu ly màu trắng đã qua sử dụng có kích thước (8x4)cm do nước ngoài sản xuất; 01 bộ bình cóng sử dụng ma túy đá gồm: 01 bầu cóng bằng thủy tinh hình ống cong, đầu to của cóng có đường kính 0,5cm, đầu nhỏ 0,1cm, 01 ống hút bằng nhựa và 01 vỏ chai nhựa loại chai C2 đã đục thủng 2 lỗ nhỏ trên nắp chai; 01 kéo inox màu trắng dài 10cm cùng 30 vỏ gói nilong màu trắng kích thước (2x1,5)cm.

Tại bản kết luận giám định số 1499 ngày 21/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1 có trọng lượng 0,095gam có Methamphetamine; chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M2 có trọng lượng 0,187gam có Methamphetamine; chất rắn màu trắng dạng cục của phong bì niêm phong ký hiệu M4 có trọng lượng 0,493gam (qua giám định không tìm thấy thành phần ma túy thường gặp).

Ngày 17/6/2018, Dương Thanh Th bị bắt truy nã. Tại Cơ quan điều tra, Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu chứng cứ của vụ án.

Ngoài lần bán ma túy cho Trần Phụ Q ngày 15/6/2017 bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định trước đó Th còn 3 lần chỉ đạo Thiều Hữu L bán ma túy đá khác cho Q, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 10h ngày 07/6/2017, Q gọi điện thoại cho Th hỏi mua 300.000đ ma túy đá. Th đồng ý và hẹn Q đến nhà Th lấy ma túy. Đến nơi Q gặp L, Q nói: "Em đến mua ma túy đá 300.000đ, em đã gọi điện cho anh Th rồi". Nghe vậy, L cầm số tiền 300.000đ rồi vào trong nhà lấy 01 gói ma túy đá đưa cho Q.

Lần thứ 2: Khoảng 11h ngày 09/6/2017, Q tiếp tục gọi điện thoại cho Th hỏi mua 300.000đ ma túy đá, Th đồng ý và hẹn Q đến nhà sẽ có người đưa ma túy. Đến nơi, Q gặp L và nói với L đã gọi điện cho Th để mua ma túy đá. L cầm tiền rồi vào trong nhà lấy 01 gói ma túy đá đưa cho Q.

Lần thứ 3: Khoảng 11h ngày 14/6/2017, Q và Lê Duy H, sinh năm 1979 ở thôn 10, xã Q, huyện Q rủ nhau chung tiền mua ma túy sử dụng. Q và H mỗi người góp150.000đ được 300.000đ, sau đó Q gọi điện thoại cho Th hỏi mua 300.000đ ma túy đá. Th đồng ý và hẹn Q đến nhà Th lấy ma túy. Q và H cùng đi đến nhà Th thì gặp L. Q nói với L: "Em đến mua ma túy đá 300.000đ, em đã gọi điện cho anh Th rồi". Q đưa tiền cho L, L cầm tiền rồi vào nhà lấy 01 gói ma túy bán cho Q và H.

Ngoài ra Dương Thanh Th còn nhờ L và D nhiều lần bán ma túy cho một số đối tượng khác, nhưng Th, L và D không nhớ cụ thể thời gian, địa điểm và người mua ma túy; Do đó không đủ cơ sở xử lý những lần này.

Đối với số ma túy mà Th đưa cho L mang đi bán, Th khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường tránh thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; do thời gian đã lâu nên Th không nhớ rõ số tiền mua ma túy, không nhớ rõ đặc điểm của người đàn ông bán ma túy nên không đủ cơ sở để xử lý đối tượng trên.

Đối với hành vi phạm tội của Thiều Hữu L và Đỗ Thị D, ngày 22/3/2018 đã bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương đưa ra xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đối với các vật chứng thu giữ gồm: 0,095gam ma túy đá thu giữ khi bắt quả tang, 0,187gam ma túy đá thu trong người L và 0,493gam chất rắn màu trắng dạng cục thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Th (qua giám định không có thành phần ma túy thường gặp); 01 cân tiểu ly; 01 bộ bình cóng sử dụng ma túy đá; 30 vỏ gói nilong màu trắng kích thước (1,5x2)cm; 01 kéo nhỏ bằng inox thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Th; số tiền 300.000đ thu giữ khi bắt quả tang; 01 điện thoại di động Iphone của L; 01 điện thoại di động của Q đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 17 ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương.

Bản án số 17 đã tuyên truy thu của L số tiền 900.000đ trong 3 lần L bán ma túy cho Q; do đó trong vụ án này không truy thu đối với Th số tiền trên.

Đối với 01 chìa khóa thu trên tay Đỗ Thị D là chìa khóa nhà Th và 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu133S màu đỏ đen (không có biển số) L và D mượn của Th đi bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định chìa khóa nhà và chiếc xe đạp điện là của bà Đào Thị V (mẹ Th), bà V không biết các đối tượng sử dụng chiếc xe để làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe và chìa khóa cho bà V.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSQX ngày 08/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Dương Thanh Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo trong cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS năm 1999. Xử phạt: Dương Thanh Th từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Xử lý vật chứng và số tiền truy thu: Đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 17 ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền; trình tự, thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Khoảng 12h15' ngày 15/6/2017, tại thôn 3, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, Dương Thanh Th đã có hành vi nhờ Thiều Hữu L và Đỗ Thị D bán trái phép 01 gói ma túy đá cho Trần Phụ Q lấy 300.000 đ thì bị phát hiện bắt quả tang. Qua giám định là ma túy, có trọng lượng 0,095gam, có Methamphetamine.

Ngoài ra trước đó vào các ngày 07/6/2017, 09/6/2017 và ngày 14/6/2017, tại gia đình Dương Thanh Th ở thôn 3, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, Th còn chỉ đạo Thiều Hữu L bán 03 lần ma túy đá cho Trần Phụ Q và bạn nghiện của Q lấy 900.000đ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tài liệu và chứng cứ đã nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo

Dương Thanh Th phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt đ- ợc quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà n- ớc về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đã trưởng thành không tu chí lao động, rèn luyện bản thân, muốn kiếm tiền nhanh bằng con đ- ờng phi pháp trái pháp luật. Bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời để sử dụng.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng phạm tội nhiều lần. Căn cứ khoản 2 Điều 48 BLHS năm 1999 thì những tình tiết đã là yếu tố định tội hoặc định khung hình phạt thì không được coi là tình tiết tăng nặng; Như vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân không tốt ngày 23/5/2012 bị TAND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: Đánh bạc. Mặt khác, sau khi phạm tội bị cáo lại bỏ trốn gây khó khăn cho Cơ quan bảo vệ pháp luật, đến ngày 17/6/2018 bị bắt theo lệnh truy nã. Song quá trình khai báo thành khẩn, bị cáo có bố là người có công với nước được tặng thưởng Huy chương chống mỹ cứu nước hạng nhất nên áp dụng điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS năm 1999 cho bị cáo đ- ợc h- ởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Xét thấy cần thiết bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HSST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20 ; Điều 53 ; Điều 33 BLHS năm 1999.

***Tuyên bố*:** Bị cáo Dương Thanh Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

***Xử phạt*:** Dương Thanh Th 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/6/2018.

***Xử lý vật chứng*:** Đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HSST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: □p dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Dương Thanh Th phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND H.Quảng Xương;
- CAH.Quảng Xương;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)
Mai Thị Lý